TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 07 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 40A/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **R V**, sinh năm 1996; địa chỉ: Phường Đ, thành phố X, tỉnh B (nay là phường Đ, tỉnh H). Quốc tịch: Nga.

- Bị đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1990; địa chỉ: Xã N, huyện V, tỉnh B (nay là xã H, tỉnh H).

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh R V và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh R V tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Biên lai số 000xxxx ngày 17/3/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh B (nay là Thi hành án dân sự tỉnh H), trả lại anh R V số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:	**THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã V, tỉnh H;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Nguyễn Thị Linh Nga